

Số: 10/2020/CBTT

V/v: Công bố thông tin Nghị quyết  
của Hội đồng quản trị

TP Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 05 năm 2020

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA  
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC**

**Kính gửi : Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước**  
**Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội**

1. Tên công ty: CÔNG TY CỔ PHẦN KASATI
2. Mã cổ phiếu: **KST**
3. Địa chỉ trụ sở chính: 270A Lý Thường Kiệt- Phường 14 Quận 10-TP HCM
4. Điện thoại: 08 38655343 Fax: 08 38 652487
5. Người thực hiện công bố thông tin:  
Người được UQ CBTT : Nguyễn Long– Phó Tổng giám đốc  
Điện thoại : cá nhân :0903 618 059, Công ty : 0838 645 433, nhà riêng:
6. Loại thông tin công bố:  24h  72h  Yêu cầu  Bất thường  định kỳ
7. Nội dung thông tin công bố: Nghị quyết của Hội đồng quản trị ngày 22/05/2020.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 22/05/2020 tại đường dẫn: [www.kasati.com.vn](http://www.kasati.com.vn)

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

**Nơi nhận:**

- Như trên.
- Lưu:

**ĐẠI DIỆN PHÁP LUẬT/NGƯỜI CBTT**  
**( Ký ghi rõ họ tên)**



*Nguyễn Long*



TP. HCM, Ngày 22 tháng 05 năm 2020

**NGHỊ QUYẾT**

Phiên họp Hội đồng Quản trị ngày 22 tháng 05 năm 2020

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CÔNG TY CỔ PHẦN KASATI**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014, có hiệu lực từ ngày 01 tháng 07 năm 2015;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Kasati đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 26/04/2018;
- Căn cứ Biên bản phiên họp Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Kasati ngày 22 tháng 05 năm 2020.

**QUYẾT NGHỊ****Điều 1:** Thông qua báo cáo thực hiện sản xuất kinh doanh (SXKD) năm 2019 như sau:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	TH 2018	KH 2019	TH 2019	TH2019/ KH2019	TH2019/ TH2018
1	Doanh thu	Triệu VND	200.465	237.000	185.852	78,42%	92,71%
2	Lợi nhuận trước thuế	Triệu VND	7.643	9.200	12.319	133,90%	161,18%
3	Lợi nhuận sau thuế	Triệu VND	6.070	7.360	9.780	132,88%	161,12%
4	Vốn điều lệ	Triệu VND	29.960	29.960	29.960	100,00%	100,00%
5	LNTT/Doanh thu	%	3,81%	3,88%	6,63%	170,75%	173,85%
6	LNST/Vốn CSH	%	10,84%	13,15%	17,21%	130,91%	158,73%
7	LNST/Vốn CP	%	20,26%	24,57%	32,64%	132,88%	161,12%
8	Cổ tức	%	15,00%	16,00%	18,66%	116,63%	124,40%
9	Quỹ lương	Triệu VND	19.353	22.500	18.887	83,94%	97,59%
10	Đầu tư TSCĐ	Triệu VND	1.434	2.000	-	0,00%	0,00%

**Điều 2:** Thông qua kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2019 như sau:

DVT: VNĐ

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2019	Thực hiện 2019	+/-	Ghi chú
1	Tổng lợi nhuận sau thuế	7.360.000.000	9.780.228.380	132,88%	
2	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	536.329.200	712.693.215	132,88%	Theo tỷ lệ đạt LNST



TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2019	Thực hiện 2019	+/-	Ghi chú
3	Lợi nhuận còn lại sau khi phân phối các quỹ	6.823.670.800	9.067.535.165	132,88%	
4	Tỷ lệ cổ tức	16%	18,66%	116,63%	
5	Cổ tức phân phối dự kiến:	4.793.616.000	5.590.554.660	116,63%	
6	Thưởng HĐQT, BKS theo nghị quyết		378.818.355		Theo tỷ lệ đạt LNST
7	Lợi nhuận giữ lại	2.030.054.800	3.098.162.150	152,61%	

Trong đó: Phần thù lao HĐQT và BKS đã hạch toán vào chi phí và tính kết quả kinh doanh trong năm 2019: 576.000.000 đồng theo đúng nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông trước khi xác định lợi nhuận sau thuế.

**Điều 3:** Thông qua kế hoạch SXKD năm 2020 như sau:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	KH 2020	TH 2019	KH2020/TH2019
1	Doanh thu	Triệu VNĐ	207.000	185.852	111,38%
2	Lợi nhuận trước thuế	Triệu VNĐ	10.824	12.319	87,86%
3	Lợi nhuận sau thuế	Triệu VNĐ	8.659	9.780	88,54%
4	Vốn cổ phần	Triệu VNĐ	29.960	29.960	100,00%
5	Cổ tức	%	17,00%	18,66%	91,10%
6	Quỹ lương	Triệu VNĐ	20.000	18.887	105,89%
7	Đầu tư	Triệu VNĐ	2.000	-	

Trong trường hợp hoạt động SXKD của Công ty chịu sự ảnh hưởng của đại dịch Covid-19 thì kế hoạch SXKD năm 2020 vẫn phải đảm bảo đạt các chỉ tiêu tối thiểu như sau:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	KH 2020	TH 2019	KH2020/TH2019
1	Doanh thu	Triệu VNĐ	185.000	185.852	99,54%
2	Lợi nhuận trước thuế	Triệu VNĐ	9.500	12.319	77,12%
3	Lợi nhuận sau thuế	Triệu VNĐ	7.600	9.780	77,71%
4	Vốn cổ phần	Triệu VNĐ	29.960	29.960	100%
5	Cổ tức	%	17,00%	18,66%	91,10%

HĐQT thống nhất trong trường hợp Công ty thực hiện vượt mức kế hoạch 2020 về lợi nhuận trước thuế thì sẽ bổ sung 20% phần lợi nhuận trước thuế vượt mức vào quỹ lương 2020 của Công ty.

**Điều 4:** Thông qua kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2020 như sau:

ĐVT: VNĐ

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2019	Kế hoạch 2020	+/-	Ghi chú
1	Tổng lợi nhuận sau thuế	9.780.228.380	8.659.000.000	88,54%	



TT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2019	Kế hoạch 2020	+/-	Ghi chú
2	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	712.693.215	536.329.200	75,25%	Theo tỷ lệ đạt LNST
3	Lợi nhuận còn lại sau khi phân phối các quỹ	9.067.535.165	8.122.670.800	89,58%	
4	Vốn cổ phần	29.960.100.000	29.960.100.000	100,00%	
5	Tỷ lệ cổ tức	18,66%	17,00%	91,10%	
6	Cổ tức phân phối dự kiến	5.590.554.660	5.093.217.000	91,10%	
7	Thưởng HĐQT, BKS theo nghị quyết	378.818.355			Theo tỷ lệ đạt LNST
8	Lợi nhuận giữ lại	3.098.162.150	3.029.453.800	97,78%	

\* Quỹ khen thưởng: 536.329.200 đồng x tỷ lệ hoàn thành kế hoạch lợi nhuận sau thuế năm 2020.

\* Thù lao HĐQT: 576.000.000 tỷ đồng x tỷ lệ hoàn thành kế hoạch lợi nhuận sau thuế năm 2020. Trường hợp lỗ không chi, nếu vượt LNST thì cứ 1% vượt được tăng thù lao 2%.

\* Thù lao HĐQT dự kiến: 576.000.000 đồng được hạch toán vào chi phí trước khi xác định lợi nhuận sau thuế.

**Điều 5:** Thông qua báo cáo tình hình hoạt động của Hội đồng Quản trị năm 2019.

**Điều 6:** Thông qua báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2019.

**Điều 7:** Thông qua thời gian, chương trình và nội dung Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty CP Kasati như sau:

- Thời gian và địa điểm: 8h00 Thứ Sáu ngày 12/06/2020 tại Hội trường Công ty Cổ phần Kasati, 270A Lý Thường Kiệt, P.14, Quận 10, TP.HCM.
- Nội dung chương trình Đại hội:
  - (1) Tờ trình thông qua Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông năm 2020;
  - (2) Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2019 và kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2020;
  - (3) Phương án phân phối lợi nhuận năm 2019 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2020;
  - (4) Báo cáo hoạt động của HĐQT Công ty CP Kasati năm 2019;
  - (5) Báo cáo hoạt động của BKS năm 2019;
  - (6) Tờ trình về việc lựa chọn Công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020;
  - (7) Tờ trình về việc thù lao HĐQT, BKS và trích thưởng theo hiệu quả kinh doanh năm 2019;
  - (8) Tờ trình miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên BKS.

**Điều 8:** Điều khoản thi hành:

- Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.
- Các Thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Kasati chịu trách nhiệm thi hành nghị quyết này.

**Nơi nhận:**

- Như điều 8;
- Ban Kiểm soát;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

